

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 19/2025/QĐ-UBND

Bình Dương, ngày 11 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Bình Dương**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/NQ-QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Quản lý thị trường trực thuộc Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 3665/QĐ-BCT ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường tỉnh Bình Dương trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường;

Thực hiện Công văn số 05/CV-BCĐTKNQ18 ngày 12 tháng 01 năm 2025 của Ban Chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về việc bổ sung, hoàn thiện phương án sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1029/TTr-SCT ngày 26 tháng 3 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 925/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc thành lập Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Bình Dương trên cơ sở tiếp nhận Cục Quản lý thị trường tỉnh Bình Dương từ Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông báo số 105/TB-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ý kiến kết luận của đồng chí Bùi Minh Thanh - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại phiên họp lần thứ 88 - khóa X (ngày 27/3/2025).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Bình Dương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Công Thương, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Đã ký: Võ Văn Minh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Bình Dương**

*(Kèm theo Quyết định số 19/2025/QĐ-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương)*

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí, chức năng.

1. Vị trí.

a) Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Bình Dương (sau đây gọi tắt là Chi cục) là tổ chức trực thuộc Sở Công Thương tỉnh Bình Dương; chịu sự chỉ đạo, quản lý tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Công Thương; đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục quản lý và Phát triển thị trường trong nước trực thuộc Bộ Công Thương.

b) Chi cục có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

2. Chức năng.

Chi cục thực hiện chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở Công Thương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về phòng, chống, xử lý các hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu; sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, an toàn thực phẩm; hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các hành vi gian lận thương mại theo quy định pháp luật trên địa bàn tỉnh; thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn.

1. Tham mưu cho cấp có thẩm quyền về công tác quản lý thị trường:

a) Giúp Giám đốc Sở Công Thương xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh về kế hoạch, biện pháp về tổ chức thị trường, bảo đảm lưu thông hàng hóa theo quy định của pháp luật; các chủ trương, biện pháp, dự án cần thiết để thực hiện pháp luật, chính sách, chế độ về quản lý thị trường;

b) Kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác quản lý thị trường;

c) Xây dựng kế hoạch hàng năm về kiểm tra kiểm soát thị trường trong hoạt động thương mại, công nghiệp trên địa bàn tỉnh;

d) Giúp Giám đốc Sở Công Thương chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, kế hoạch, chương trình, đề án về công tác quản lý thị trường trên địa bàn tỉnh;

đ) Theo dõi, tổng hợp, dự báo diễn biến tình hình thị trường, đối tượng, quy luật, phương thức, thủ đoạn của các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về thương mại, công nghiệp và các lĩnh vực khác được pháp luật giao trên địa bàn quản lý; đề xuất các giải pháp phòng, ngừa, đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật đó.

2. Tổ chức, chỉ đạo và thực hiện hoạt động kiểm tra, kiểm soát thị trường và xử lý vi phạm pháp luật theo thẩm quyền:

a) Kiểm tra việc tuân theo pháp luật của các tổ chức, cá nhân kinh doanh trong hoạt động thương mại, công nghiệp và các lĩnh vực khác được pháp luật giao; xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật;

b) Tổ chức xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm tra, kiểm soát thị trường;

c) Chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn các Đội Quản lý thị trường trực thuộc trong công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường và xử lý vi phạm hành chính;

d) Chủ trì, phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động thương mại, công nghiệp trên địa bàn;

đ) Xử phạt vi phạm hành chính các vụ việc vượt thẩm quyền do Đội Quản lý thị trường trình; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xử phạt các vụ việc vượt thẩm quyền Chi cục trưởng.

3. Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật thương mại, công nghiệp liên quan đến công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường trên địa bàn.

4. Quản lý tổ chức và xây dựng lực lượng Quản lý thị trường địa phương:

a) Xây dựng kế hoạch và đề xuất với cơ quan có thẩm quyền về tổ chức, biên chế, trang thiết bị, phương tiện và điều kiện làm việc của Quản lý thị trường;

b) Xây dựng và trình Giám đốc Sở Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ của các phòng tham mưu tổng hợp và chuyên môn, nghiệp vụ;

c) Thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức Quản lý thị trường và người lao động thuộc Chi cục theo phân cấp quản lý;

d) Xây dựng nội dung, chương trình, kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho công chức Quản lý thị trường và tổ chức thực hiện;

đ) Tổ chức thực hiện các quy định về tổ chức, tiêu chuẩn công chức, chế độ trang phục, sổ hiệu, phù hiệu, cấp hiệu, cờ hiệu, biển hiệu và thẻ kiểm tra thị trường;

e) Kiểm tra việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm hành chính của công chức Quản lý thị trường;

g) Thực hiện cải cách hành chính trong hoạt động kiểm tra, kiểm soát thị trường theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Bộ Công Thương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

h) Xây dựng, quản lý và khai thác hệ thống cơ sở dữ liệu về tình hình thương nhân hoạt động thương mại, công nghiệp trên địa bàn; tình hình vi phạm của tổ chức, cá nhân kinh doanh trong hoạt động thương mại, công nghiệp và các lĩnh vực khác được pháp luật giao; kết quả kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm hành chính; đội ngũ công chức; trang thiết bị, phương tiện và điều kiện làm việc.

5. Thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành theo quy định của pháp luật (nếu có).

6. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định và yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên có thẩm quyền.

7. Tổ chức triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ và phương pháp quản lý hiện đại trong tổ chức và hoạt động Chi cục.

8. Tham gia các tổ chức phối hợp liên ngành, đoàn kiểm tra liên ngành do địa phương hoặc cấp có thẩm quyền thành lập.

9. Quản lý tài chính, tài sản, nguồn kinh phí được bổ sung từ xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại. Quản lý phương tiện làm việc, vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ được giao; quản lý ấn chỉ và lưu trữ hồ sơ vụ việc kiểm tra xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương giao và phân cấp.

Chương II

CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Lãnh đạo Chi cục.

1. Lãnh đạo Chi cục:

a) Lãnh đạo Chi cục có Chi cục trưởng và các Phó Chi cục trưởng. Số lượng Phó Chi cục trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Chi cục trưởng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Công Thương và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chi cục.

c) Phó Chi cục trưởng do Giám đốc Sở Công Thương bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Chi cục trưởng, giúp Chi cục trưởng thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Chi cục trưởng phân công và chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Chi cục trưởng vắng mặt, Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy nhiệm thay Chi cục trưởng điều hành các hoạt động của Chi cục.

2. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Chi cục gồm:

a) Phòng Tổ chức - Hành chính;

b) Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp.

3. Các Đội Quản lý thị trường cấp huyện.

a) Đội Quản lý thị trường số 1 (địa bàn quản lý: thành phố Thủ Dầu Một);

b) Đội Quản lý thị trường số 2 (địa bàn quản lý: thành phố Thuận An và thành phố Dĩ An);

c) Đội Quản lý thị trường số 3 (địa bàn quản lý: thành phố Bến Cát, huyện Bàu Bàng và huyện Dầu Tiếng);

d) Đội Quản lý thị trường số 4 (địa bàn quản lý: thành phố Tân Uyên, huyện Bắc Tân Uyên và huyện Phú Giáo);

đ) Đội Quản lý thị trường số 5 (địa bàn quản lý: toàn tỉnh).

4. Việc thành lập, tổ chức lại, giải thể các tổ chức, đơn vị tại khoản 2, 3 Điều này thực hiện theo quy định pháp luật. Mỗi tổ chức, đơn vị có cấp trưởng và số lượng cấp phó thực hiện theo quy định hiện hành. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ chính sách khác đối với các chức danh này thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương.

Điều 4. Biên chế.

1. Biên chế công chức của Chi cục được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng số biên chế hành chính của tỉnh, do Ủy ban nhân dân tỉnh giao chỉ tiêu.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức được phê duyệt, hàng năm Chi cục xây dựng kế hoạch biên chế công chức báo cáo Sở Công Thương tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 5. Chế độ làm việc.

1. Chi cục làm việc theo chương trình, kế hoạch công tác hàng năm được Sở Công Thương giao và thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định trong bản Quy định này.

2. Sở làm việc theo chế độ thủ trưởng. Chi cục trưởng quyết định các công việc thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Chi cục và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Công Thương và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục, đồng thời chịu trách nhiệm trước cơ quan cấp trên cấp trên chuyên ngành về các vấn đề thuộc lĩnh vực được phân công.

3. Ban Lãnh đạo Chi cục điều hành hoạt động của cơ quan thông qua Trưởng các phòng. Khi cần thiết thì Chi cục trưởng hoặc Phó Chi cục trưởng làm việc và phân công trực tiếp cho công chức, viên chức.

4. Trưởng các Phòng thuộc Chi cục có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đơn vị và cá nhân có trách nhiệm liên quan để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 6. Mối quan hệ công tác.

1. Đối với các cơ quan thuộc Bộ Công Thương

Chi cục chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, kỹ thuật nghiệp vụ và các mặt công tác của Cục quản lý và Phát triển thị trường trong nước. Chi cục trưởng có trách nhiệm thực hiện chế độ thông tin, báo cáo tình hình hoạt động về chuyên môn, nghiệp vụ của Chi cục theo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu.

2. Đối với Sở Công Thương.

Chi cục chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Sở Công Thương. Chi cục trưởng có trách nhiệm tham mưu, đề xuất với Sở Công Thương về các lĩnh vực công tác do Chi cục phụ trách, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định và xin ý kiến những vấn đề vượt quá thẩm quyền; trước khi tổ chức thực hiện các chủ trương, công tác của Bộ Công Thương và các ngành Trung ương có liên quan đến chương trình, kế hoạch của tỉnh, Chi cục phải báo cáo Sở Công Thương.

3. Đối với các phòng chuyên môn nghiệp vụ và đơn vị trực thuộc Sở Công Thương.

Chi cục có mối quan hệ hợp tác, phối hợp với các cơ quan, đơn vị chuyên môn khác thuộc Sở Công Thương trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và giải quyết các vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình để cùng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

4. Đối với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Chi cục thường xuyên phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quản lý giám sát chỉ đạo hoạt động của các Đội đóng trên địa bàn, đồng thời tạo điều kiện để các Đội Quản lý thị trường thực hiện tốt nhiệm vụ theo chức năng được giao.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 7. Căn cứ Quy định này và các văn bản pháp luật có liên quan, Chi cục trưởng có trách nhiệm xây dựng, ban hành quy chế làm việc; phân công nhiệm vụ, tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định; sắp xếp tổ chức bộ máy của Chi cục đảm bảo tinh gọn, hiệu quả hoạt động.

Điều 8. Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy định này do Giám đốc Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định trên cơ sở đảm bảo cho phù hợp với tình hình thực tế và quy định pháp luật hiện hành./.